

Số: 19 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Tán thành chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 25**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TU ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 24, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV;

Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Tán thành chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; cụ thể như sau:

1. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của phường Kinh Dinh, phường Phủ Hà, phường Đài Sơn và phường Đạo Long (thành phố Phan Rang-Tháp Chàm), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là phường Phan Rang.

2. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của phường Mỹ Bình, phường Mỹ Đông, phường Mỹ Hải và một phần phường Đông Hải (trừ thôn Phú Thọ) - thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là phường Đông Hải.

3. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của phường Văn Hải (*thành phố Phan Rang-Tháp Chàm*) và thị trấn Khánh Hải (*huyện Ninh Hải*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là phường Ninh Chữ.

4. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của phường Phước Mỹ, phường Bảo An và xã Thành Hải (*thành phố Phan Rang-Tháp Chàm*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là phường Bảo An.

5. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của phường Đô Vinh (*thành phố Phan Rang-Tháp Chàm*) và xã Nhơn Sơn (*huyện Ninh Sơn*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là phường Đô Vinh.

6. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của thị trấn Phước Dân, xã Phước Thuận và xã Phước Hải (*huyện Ninh Phước*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Ninh Phước.

7. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Thái và xã Phước Hữu (*huyện Ninh Phước*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Phước Hữu.

8. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Vinh, xã Phước Sơn và xã Phước Hậu (*huyện Ninh Phước*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Phước Hậu.

9. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Nam, xã Phước Ninh và xã Phước Minh (*huyện Thuận Nam*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Thuận Nam.

10. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Diêm và xã Cà Ná (*huyện Thuận Nam*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Cà Ná.

11. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Hà và xã Nhị Hà (*huyện Thuận Nam*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Phước Hà.

12. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của thôn Phú Thọ (phường Đông Hải thành phố Phan Rang-Tháp Chàm), xã An Hải (*huyện Ninh Phước*) và xã Phước Dinh (*huyện Thuận Nam*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Phước Dinh.

13. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phương Hải, Xã Tri Hải (*huyện Ninh Hải*) và xã Bắc Sơn (*huyện Thuận Bắc*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Ninh Hải.

14. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Xuân Hải, xã Tân Hải, xã Hộ Hải (*huyện Ninh Hải*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Xuân Hải.

15. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Vĩnh Hải, xã Nhơn Hải và xã Thanh Hải (*huyện Ninh Hải*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Vĩnh Hải.

16. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Bắc Phong, xã Phước Kháng và xã Lợi Hải (*huyện Thuận Bắc*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Thuận Bắc.

17. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Chiến và xã Công Hải (*huyện Thuận Bắc*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Công Hải.

18. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của thị trấn Tân Sơn và xã Quảng Sơn (*huyện Ninh Sơn*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Ninh Sơn.

19. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Lâm Sơn và xã Lương Sơn (*huyện Ninh Sơn*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Lâm Sơn.

20. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Ma Nới và Hòa Sơn (*huyện Ninh Sơn*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Anh Dũng.

21. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Mỹ Sơn (*huyện Ninh Sơn*) và xã Phước Trung (*huyện Bác Ái*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Mỹ Sơn.

22. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Đại và xã Phước Thành (*huyện Bác Ái*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Bác Ái Đông.

23. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Tiến, xã Phước Thắng và xã Phước Chính (*huyện Bác Ái*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Bác Ái.

24. Nhập nguyên trạng diện tích và dân số của xã Phước Hòa, xã Phước Tân và xã Phước Bình (*huyện Bác Ái*), thành đơn vị hành chính mới và lấy tên là xã Bác Ái Tây.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa XI Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng: Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, TP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; Công báo tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hậu